



Đắk Lắk, ngày **15** tháng **10** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của chi hội nhà rang xay cà phê Buôn Ma Thuột”

CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CÀ PHÊ BUÔN MA THUẬT

Căn cứ Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 11/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho phép thành lập Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Quyết định số 2881/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Điều lệ hoạt động của Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, khóa II, nhiệm kỳ (2014 – 2018);

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-HHCPCBMT ngày 02/4/2014 của Chủ tịch Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột về việc chuẩn y Ban chấp hành Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột nhiệm kỳ 2014 – 2018;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của chi hội nhà rang xay cà phê Buôn Ma Thuột”.

Điều 2. Chi hội nhà rang xay cà phê Buôn Ma Thuột, các hội viên thuộc chi hội, văn phòng Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các phó chủ tịch HH;
- Như điều 2;
- Lưu VTHH.

CHỦ TỊCH

TRỊNH ĐỨC MINH

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI HỘI NHÀ RANG XAY CÀ PHÊ BUÔN MA THUẬT

(Bàn hành kèm theo quyết định số 46/QĐ-HHCPBMT, ngày 15 tháng 10 năm 2015)

CHƯƠNG I CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, vai trò của Chi hội

Chi hội nhà rang xay cà phê Buôn Ma Thuật (sau đây gọi tắt là Chi hội) là đơn vị trực thuộc Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuật (sau đây gọi tắt là Hiệp hội), được thành lập theo Nghị quyết của Ban chấp hành Hiệp hội để tổ chức các hoạt động của Chi hội theo Điều lệ của Hiệp hội. Chi hội không có con dấu và tài khoản riêng. Văn phòng Chi hội chung với văn phòng Hiệp hội

Chi hội là tổ chức xã hội nghề nghiệp, phi lợi nhuận, tập hợp các cá nhân, tổ chức sản xuất và kinh doanh cà phê rang xay và các hoạt động có liên quan.

Mục đích của Chi hội là tập hợp và liên kết những cá nhân và tổ chức liên quan đến hoạt động sản xuất và kinh doanh cà phê rang xay để phát triển và nâng cao chất lượng cà phê rang xay trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm góp phần bảo vệ, phát triển thương hiệu cà phê Buôn Ma Thuật.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Chi hội tổ chức, hoạt động theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và chịu trách nhiệm trước Hiệp hội và trước Pháp luật về những hoạt động của Chi hội.

Chi hội hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi hội (sau đây gọi tắt là Quy chế Chi hội), các quy định về phân cấp/ủy quyền của Hiệp hội, tuân thủ Điều lệ Hiệp hội và pháp luật của Nhà nước Việt Nam.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHI HỘI

Điều 3. Nhiệm vụ của Chi hội

Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 6 Điều lệ Hiệp hội trong phạm vi địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo phân cấp và/hoặc ủy quyền của Hiệp hội, cụ thể:

1. Tập hợp, động viên, phát huy sáng tạo của hội viên trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh cà phê rang xay để phát triển và nâng cao chất lượng cà phê rang xay trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm góp phần bảo vệ, phát triển thương hiệu cà phê Buôn Ma Thuật.

2. Xây dựng tiêu chuẩn nội bộ về chất lượng cà phê rang xay mang Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuật được thống nhất và tuân thủ áp dụng bởi tất cả

hội viên; cập nhật, nâng cấp tiêu chuẩn cho phù hợp với nhu cầu phát triển của thị trường và người tiêu thụ.

3. Phát triển hội viên. Bảo vệ quyền lợi của hội viên trong các mối quan hệ liên quan đến sản xuất, kinh doanh cà phê rang xay.

4. Xây dựng và tổ chức triển khai nghị quyết, kế hoạch của Chi hội.

5. Đóng góp xây dựng các văn bản pháp lý, chính sách; đề xuất các chiến lược, giải pháp phát triển ngành cà phê nói chung và cà phê rang xay nói riêng.

6. Thông tin, phổ biến kiến thức; khuyến khích và hỗ trợ các hội viên nâng cao năng lực trong quá trình sản xuất và kinh doanh cà phê rang xay.

7. Tiếp nhận và triển khai các nguồn tài trợ của Nhà nước và các nguồn khác.

8. Hỗ trợ, hướng dẫn hội viên để được cấp quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý Buôn Ma Thuột cho sản phẩm cà phê rang xay.

Điều 4. Quyền hạn của Chi hội

1. Chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được nêu ở Điều 3 và các nhiệm vụ khác do Hiệp hội giao hoặc ủy quyền. Chủ động liên hệ với các cá nhân, tổ chức có liên quan, đề xuất với Hiệp hội xem xét, phê duyệt các hoạt động tư vấn, dịch vụ. Được Hiệp hội ủy quyền ký hợp đồng tư vấn, dịch vụ chỉ liên quan đến lĩnh vực cà phê rang xay.

2. Vận động, giới thiệu cho Hiệp hội các đối tượng đủ điều kiện để xem xét kết nạp hội viên.

3. Tổ chức Đại hội để bầu ra Ban chấp hành Chi hội; Quyết định thành lập các bộ phận giúp việc (nếu có) cho Chi hội (như Văn phòng Chi hội, các Tổ công tác chuyên môn, ...).

4. Được sử dụng một phần kinh phí của Hiệp hội (nếu có) do Hiệp hội phân bổ; được thu nhập từ hoạt động tư vấn – dịch vụ do Chi hội thực hiện theo sự phân công, đề xuất của Hiệp hội để lập quỹ tài chính phù hợp với các quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Hiệp hội.

CHƯƠNG III HỘI VIÊN

Điều 5. Hội viên và tiêu chuẩn của hội viên

1. Hội viên tập thể và hội viên cá nhân chính thức

- Tổ chức và cá nhân là hội viên của Hiệp hội Cà phê Buôn Ma Thuột.

- Sản phẩm cà phê rang xay sử dụng nguyên liệu cà phê nhân được sản xuất trong khu vực đã được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột (do Sở Khoa học và Công nghệ cấp) hoặc cà phê nhân được sản xuất trong vùng địa danh Buôn Ma Thuột.

- Có hệ thống quản lý nội bộ đảm bảo truy xuất nguồn gốc nguyên liệu.
- Sản phẩm cà phê rang xay đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng do Hiệp hội ban hành.

2. Hội viên liên kết

Tổ chức, cá nhân không trực tiếp sản xuất và kinh doanh cà phê rang xay nhưng có hoạt động trong các lĩnh vực có liên quan đến ngành cà phê rang xay được công nhận là hội viên liên kết theo yêu cầu.

Điều 6. Quyền lợi và nhiệm vụ của hội viên

1. Quyền lợi

- Được Chi hội và Hiệp hội hỗ trợ, hướng dẫn để được thụ hưởng các chính sách có liên quan đến ngành cà phê rang xay.
- Được xem xét và hướng dẫn các thủ tục để được cấp quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột cho sản phẩm cà phê rang xay.
- Được quyền tham gia tất cả các hoạt động của Chi hội. Được Chi hội hỗ trợ tham gia các hoạt động có liên quan đến ngành hàng cà phê.
- Được quyền thảo luận, biểu quyết các công việc của Chi hội; bầu cử, ứng cử vào Ban chấp hành Chi hội; được cấp thẻ hội viên (nếu có) và được quyền xin ra khỏi Chi hội.
- Được Chi hội xem xét tôn vinh, khen thưởng về các thành tích trong hoạt động xây dựng Chi hội cũng như các hoạt động góp phần phát triển ngành cà phê.
- Được Chi hội bảo vệ những quyền lợi hợp pháp, chính đáng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh cà phê rang xay và các hoạt động khác có liên quan.

2. Nhiệm vụ

- Hoạt động trong khuôn khổ quy chế của Chi hội; thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động của Chi hội và tích cực tham gia các hoạt động do Chi hội hoặc Hiệp hội tổ chức.
- Phát huy năng lực, khả năng đầu tư, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chia sẻ thông tin, đề xuất ý kiến để đóng góp cho sự phát triển cà phê rang xay và ngành cà phê nói chung.
- Đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo vệ danh tiếng, uy tín thương hiệu cà phê Buôn Ma Thuột.
- Đóng hội phí theo quy định của Hiệp hội.

Điều 7. Thủ tục xóa tên hội viên

1. Hội viên bị xóa tên trong các trường hợp sau:

Bị áp dụng hình thức kỷ luật khai trừ ra khỏi Chi hội do vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Quy chế của Chi hội, không chấp hành Nghị quyết, Quyết định

của Ban chấp hành Hiệp hội, Chi hội, gây thiệt hại đến uy tín của Chi hội, Hiệp hội hoặc hội viên khác.

Có nguyện vọng xin thôi sinh hoạt Chi hội hoặc đã chết.

2. Thủ tục xóa tên: Việc xóa tên hội viên do Ban chấp hành Chi hội xem xét, đề nghị Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định. Sau khi có quyết định xóa tên hội viên, văn phòng Hội/Chi hội có trách nhiệm thông báo đến hội viên bị xóa tên và công khai việc xóa tên hội viên theo quy chế của Chi hội.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC CHI HỘI

Điều 8. Tổ chức của Chi hội

Tổ chức Chi hội gồm:

1. Đại hội toàn thể của Chi hội.
2. Ban chấp hành Chi hội.
3. Thường trực Ban chấp hành chi hội.
4. Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên môn (nếu có).

Điều 9. Đại hội toàn thể của Chi hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Chi hội là Đại hội toàn thể của Chi hội. Nhiệm kỳ của Đại hội Chi hội phù hợp với nhiệm kỳ Đại hội của Hiệp hội là 5 năm một lần. Trường hợp cần thiết, Ban chấp hành Chi hội có thể triệu tập Đại hội bất thường. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban chấp hành Chi hội hoặc ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên đề nghị.

2. Đại hội có nhiệm vụ sau:

- Báo cáo và thảo luận kết quả hoạt động của Chi hội trong nhiệm kỳ và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Chi hội trong nhiệm kỳ mới.
- Thảo luận và thông qua việc sửa đổi, bổ sung các quy chế của Chi hội.
- Thông qua báo cáo tài chính của nhiệm kỳ trước.
- Quyết định số lượng và bầu Ban chấp hành Chi hội.

Điều 10. Ban chấp hành Chi hội

1. Các thành viên Ban chấp hành Chi hội bao gồm những người có uy tín, tâm huyết với ngành cà phê, có trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm quản lý, điều hành, có phẩm chất đạo đức tốt và có điều kiện tham gia các hoạt động của Ban chấp hành.

2. Ban chấp hành Chi hội là cơ quan lãnh đạo của Chi hội giữa hai nhiệm kỳ đại hội. Ban chấp hành Chi hội họp mỗi năm ít nhất 2 lần.

3. Ban chấp hành Chi hội bầu ra Chi hội trưởng, Chi hội phó, thư ký (nếu có) và thường trực Ban chấp hành chi hội.

4. Ban chấp hành Chi hội có nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết hội nghị Ban chấp hành Hiệp hội và Chi hội hoặc các kỳ sinh hoạt hội viên hàng năm.

- Xây dựng chương trình hoạt động của Ban chấp hành hàng năm và cả nhiệm kỳ, tổ chức thực hiện chương trình theo Nghị quyết Đại hội.

- Soạn thảo báo cáo tổng kết hàng năm, xây dựng mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu năm sau.

- Chuẩn bị văn kiện Đại hội, triệu tập Đại hội, tổ chức các kỳ sinh hoạt hội viên.

- Lãnh đạo thực hiện các quy chế của Chi hội.

Điều 11. Thường trực Ban chấp hành Chi hội

Thường trực Ban chấp hành Chi hội có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội và Hội nghị Ban chấp hành Hiệp hội và Chi hội giữa hai kỳ họp Ban chấp hành.

Thường trực Ban chấp hành Chi hội gồm: Chi hội trưởng và Chi hội phó, thư ký (nếu có) và một số ủy viên (nếu cần thiết); số lượng ủy viên thường trực không quá 1/3 (một phần ba) tổng số ủy viên Ban chấp hành Chi hội.

Điều 12. Chi hội trưởng

Chi hội trưởng có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban chấp hành Chi hội; Điều hành việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội, Hội nghị Ban chấp hành Chi hội.

2. Quyết định thành lập các tổ chuyên môn khi cần thiết và chỉ đạo hoạt động của Chi hội.

3. Ban hành các quy chế quản lý và hoạt động của Chi hội, đề nghị kết nạp và xóa tên hội viên và chịu trách nhiệm trước Hiệp hội và pháp luật về mọi hoạt động của Chi hội.

4. Lập báo cáo tổng kết tình hình hoạt động và báo cáo tài chính của Chi hội, thông qua Ban chấp hành Chi hội trước khi công khai theo quy chế chi tiêu nội bộ của Hiệp hội.

Điều 13. Chi hội phó

Chi hội phó là người giúp việc cho Chi hội trưởng, được Chi hội trưởng ủy nhiệm và phân công trách nhiệm điều hành một số hoạt động, trực tiếp phụ trách tổ công tác chuyên môn được phân công, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chi hội trưởng về lĩnh vực phụ trách.

Chi hội phó thay mặt Chi hội trưởng điều hành các cuộc họp Ban chấp hành Chi hội khi Chi hội trưởng đi vắng hoặc được ủy quyền.

Điều 14. Thư ký của Chi hội (nếu có)

Thư ký là người giúp việc cho Chi hội trưởng, thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Phụ trách điều hành công tác văn phòng của Chi hội.
2. Lập và gửi báo cáo định kỳ, báo cáo hàng năm và báo cáo nhiệm kỳ của Chi hội.

Điều 15. Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên môn (nếu có)

Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên môn của Chi hội do Ban chấp hành Chi hội quyết định thành lập.

Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên môn là bộ phận giúp việc cho Ban chấp hành Chi hội, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chi hội trưởng hoặc Chi hội phó phụ trách.

Điều 16. Hoạt động và mối quan hệ công tác của Chi hội

- Chi hội trực tiếp tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn và nghiên cứu khoa học – kỹ thuật về cả phê rang xay hoặc thông qua các tổ công tác chuyên môn và các hội viên sinh hoạt tại Chi hội.

- Chi hội được Hiệp hội tạo điều kiện và cấp một phần kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ do Hiệp hội giao hoặc triển khai các hợp đồng được Hiệp hội ký kết theo đề nghị của Chi hội.

- Chi hội chủ động tiến hành và tự chịu trách nhiệm đối với các hoạt động hợp tác với các tổ chức/doanh nghiệp và cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo kế hoạch hàng năm được Hiệp hội giao hoặc phê duyệt.

- Hàng năm Chi hội được Hiệp hội hỗ trợ một phần kinh phí cho công tác quản lý hành chính của Chi hội.

- Chi hội đề xuất xin kinh phí từ Hiệp hội hoặc tự tìm nguồn kinh phí cho các hoạt động phát sinh.

- Chi hội triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về lĩnh vực cả phê rang xay và tiến hành quan hệ công tác với các cơ quan quản lý của Đảng/Nhà nước có liên quan (kể cả Trung ương và Địa phương) thông qua Hiệp hội.

CHƯƠNG V

TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA CHI HỘI

Điều 17. Tài sản của Chi hội

Tài sản của Chi hội gồm: tài sản sử dụng chung với Hiệp hội, tài sản do các tổ chức/doanh nghiệp và cá nhân tài trợ, tài sản Chi hội tự có, tài sản thuê dài hạn (nếu có).

Chi hội có trách nhiệm quản lý, bảo quản và sử dụng tài sản đúng mục đích và hiệu quả.

Nếu tài sản bị hư hỏng, không thể sửa chữa để tiếp tục sử dụng được thì Chi hội làm thủ tục thanh lý theo quy định.

Điều 18. Tài chính của Chi hội

Tài chính của Chi hội gồm:

1. Hội phí hội viên rang xay.
2. Tiền hỗ trợ hàng năm từ ngân sách Nhà nước (nếu có).
3. Tiền hỗ trợ hàng năm từ Hiệp hội.
4. Thu nhập từ hoạt động của Chi hội.
5. Tiền tài trợ, ủng hộ của hội viên, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
6. Các khoản thu nhập hợp pháp khác.

Điều 19. Các khoản chi của Chi hội

1. Chi cho các hoạt động hành chính của Chi hội gồm tiền lương; phụ cấp; công tác phí; bảo hiểm; phúc lợi cho cán bộ, nhân viên chuyên trách hay kiêm nhiệm của Chi hội.

2. Chi thông tin tuyên truyền, biên soạn, phát hành sách, mua sách báo, tài liệu chuyên môn, tổ chức hội nghị, hội thảo.

3. Chi hoạt động nghiệp vụ của Chi hội.
4. Chi phục vụ cho các hoạt động hợp tác quốc tế.
5. Chi mua sắm tài sản.
6. Các khoản chi khác.

Điều 20. Quản lý tài chính

Tài chính của Chi hội được quản lý theo quy chế chi tiêu nội bộ của Hiệp hội và tuân thủ luật tài chính, kế toán của nhà nước.

Điều 21. Thu nhập của cán bộ công nhân viên của Chi hội

1. Các ủy viên Ban chấp hành Chi hội làm việc kiêm nhiệm được hưởng một khoản phụ cấp (nếu có) theo công việc được giao, quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của Hiệp hội.

2. Các cán bộ, nhân viên làm việc thường xuyên hoặc theo vụ việc do Chi hội yêu cầu được ký hợp đồng lao động với Hiệp hội, được hưởng lương và phụ cấp theo quy định của pháp luật về tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ của Hiệp hội.

3. Việc ký kết hợp đồng lao động, tiền lương và mức phụ cấp do Ban chấp hành Chi hội đề nghị và Chủ tịch Hiệp hội quyết định.

Điều 22. Xử lý tài chính khi giải thể

Trường hợp Chi hội giải thể theo quyết định của Ban thường trực Hiệp hội, Ban chấp hành Chi hội có trách nhiệm tổ chức kiểm kê tài sản và báo cáo thường trực Hiệp hội quyết định hình thức xử lý và tiến hành thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 23. Khen thưởng

Hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển Chi hội hoặc trong hoạt động nghề nghiệp được Chi hội trưởng khen thưởng hoặc đề nghị Hiệp hội, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 24. Xử lý vi phạm

1. Hội viên làm tổn hại đến uy tín, danh dự của Chi hội và Hiệp hội, làm trái với Điều lệ Hiệp hội, các Quy chế và Nghị quyết của Chi hội hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp thì tùy theo mức độ sai phạm mà áp dụng các hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ ra khỏi Chi hội. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội viên vi phạm pháp luật, bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật thì sẽ bị khai trừ khỏi danh sách hội viên.

CHƯƠNG VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành quyết định của Ban chấp hành Hiệp hội và được xem xét sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện.